

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VINH
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 130/2024/HS-ST

Ngày: 27 - 5 - 2024

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH - TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Hoa

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Công Thắm
2. Ông Phan Đình Chiến

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai An - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Bích Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 119/2024/TLST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 169/2024/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Đặng Hồng S; Tên gọi khác: không; Sinh ngày 14 tháng 3 năm 1983 tại thành phố V, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKKHKT: khối V, phường H, thành phố V, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đặng C và bà: Nguyễn Thị Ngọc M; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không;

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/12/2023 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Ngô Đắc H; Tên gọi khác: không; Sinh ngày 21 tháng 01 năm 1981 tại thành phố V, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKKHKT: khối A, phường B, thành phố V, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Ngô Sỹ K (Đã chết) và bà: Nguyễn Thị Hồng V; Vợ: Trần Thúy N, sinh năm 1988; Con: Có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2015;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 04/5/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Vinh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 15 (mười lăm) tháng.

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/12/2023 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: Trương Văn H1; Tên gọi khác: không; Sinh ngày 29 tháng 7 năm 1983 tại thành phố V, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKKHKT: khối T, phường L, thành phố V, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá (học vấn): 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trương Xuân S1 (Đã chết) và bà: Ngô Thị H2; Vợ: Nguyễn Thị C1, sinh năm 1984; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2014;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: [1] Ngày 17/10/1998, UBND tỉnh N ra Quyết định đưa vào Trường G (hai mươi tư) tháng, chấp hành xong ngày 15/02/2002. [2] Ngày 15/12/2003, bị Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong ngày 05/6/2004.

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/12/2023 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

4. Họ và tên: Nguyễn Khắc M1; Tên gọi khác: không; Sinh ngày 02 tháng 10 năm 1982 tại thành phố V, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKKHKT: khối T, phường L, thành phố V, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Khắc E (Tên gọi khác: Nguyễn Khắc T) (Đã chết) và bà: Lê Thị T1; Vợ: Lê Thị H3, sinh năm 1987; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2018, con nhỏ sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự, nhân thân: không;

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/12/2023 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào trưa ngày 17/12/2023, Đặng Hồng S đến nhà Nguyễn Khắc M1 uống rượu cùng với M1. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, Ngô Đắc H đến rồi vào ngồi uống rượu cùng với M1 và S. Cả ba ngồi đến 21 giờ 20 phút cùng ngày, S nói “có tí nào kích thích không” (ý là rủ sử dụng ma túy đá), thì M1 và H đồng ý nhưng M1 không cho sử dụng ma túy tại nhà của M1 mà nói để M1 thuê phòng ở nhà nghỉ H4, bên đường N, phường L, thành phố V để cùng với nhau sử dụng ma túy. Sau đó, H gọi điện thoại cho Trương Văn H1, sinh năm 1983, trú ở khối T, phường L, thành phố V rủ đến uống rượu cùng với H, M1 và S. Trong khi ngồi uống rượu, H hỏi H1 “có chỗ nào mua ma túy được không”, H1 nói “có biết, để nhờ người mua hộ”. Lúc này, S đưa cho H1 số tiền 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng) để H1 nhờ người mua ma túy hộ. H1 cầm tiền rồi lấy điện thoại của S gọi cho Bùi Xuân T2, sinh năm 1966 trú ở khối T, phường

L, thành phố V nhờ T2 đi mua hộ 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) ma túy đá và mượn một chiếc công thủy tinh, thì T2 đồng ý và nói H1 đến nhà T2. Gọi điện xong, H1 đi mua ma túy còn S, M1 và H tiếp tục uống rượu. H1 đi đến trước nhà của T2 (ở khu vực miệng cống đường N) thấy T2 đang đứng chờ sẵn nên H1 đưa cho T2 số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng). T2 cầm tiền nói H1 chờ còn T2 đi nhờ người mua ma túy. H1 quay lại nhà M1 tiếp tục ngồi uống rượu để chờ T2 gọi lấy ma túy. T2 đi lên huyện H, tỉnh Nghệ An gặp một người bạn quen biết ngoài xã hội tên là H1 (T2 không biết họ tên, địa chỉ cụ thể của H1) nhờ mua hộ số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) ma túy đá và một chiếc công thủy tinh. Người đàn ông tên H1 cầm tiền đi một lúc rồi quay lại chỉ cho T2 thấy bao thuốc lá để ở cột mốc bên đường trong đó có sẵn ma túy đá và công rồi bỏ đi. T2 đi lại nhặt bao thuốc lá thấy bên trong có 02 (hai) gói ma túy đá và một chiếc công thủy tinh, Thủy cầm lên và gọi điện thoại nói Trương Văn H1 đến gặp T2 lấy ma túy. Lúc này S, M1 và H đi đến nhà nghỉ H4, số E, đường N, khối T, phường L, thành phố V, tỉnh Nghệ An thuê phòng sử dụng ma túy. Khi đến nhà nghỉ, M1 lên gặp lễ tân nhà nghỉ thuê phòng số 444A. M1 cầm hai chai nước lên phòng cùng với S và H. Trương Văn H1 đến gặp T2 thì T2 đưa cho H1 02 (hai) gói ni lông màu trắng, bên trong chứa ma túy đá và một chiếc công thủy tinh có gắn nắp chai nhựa màu đỏ. Lấy được ma túy, H1 gọi điện thoại cho H thì H nói H1 đi đến phòng số 444A nhà nghỉ H4 để cùng nhau sử dụng. H1 đến địa chỉ H nói. Khi vào phòng H1 bỏ 02 (hai) gói ma túy đá và một chiếc công thủy tinh có gắn một nắp chai nhựa màu đỏ để trên giường. Lúc này, M1 lấy công đã có một nắp chai màu đỏ rồi vặn vào chai nhựa nhưng không vừa nên M1 lấy máy lửa đốt dui lỗ nắp chai màu trắng khác để bỏ vào công. S lấy gói ma túy đá đổ vào phía đầu công rồi bật lửa khò vào công đốt ma túy lên để hút rồi chuyền bộ công đưa cho M1 hút rồi chuyền tay nhau để hút. Đến khoảng 23 giờ 20 phút cùng ngày, Đội Cảnh sát ma túy Công an thành phố V1 đi làm nhiệm vụ vào kiểm tra phòng nghỉ 444A, phát hiện bắt quả tang. Thu giữ trên giường trong phòng nghỉ 01 (một) vỏ chai nhựa màu trắng nhãn hiệu AQUAPHUNA, nắp chai được đục hai lỗ, một lỗ giắt một ống công thủy tinh màu trắng được uốn cong, phía đầu công có hình tròn đã bị đốt cháy sém, bên trong lòng ống công có bám dính chất tinh thể màu trắng, 01 (một) chiếc bật lửa ga màu tím, thu giữ của H 01 (một) điện thoại Iphone 8 Plus màu vàng nhạt đã qua sử dụng, thu giữ của H1 01 (một) điện thoại Nokia 105 màu đen đã qua sử dụng, thu giữ của S 01 (một) điện thoại iphone 13 pro max màu xanh lục. Sau đó, lực lượng Công an thành phố V dẫn giải các đối tượng về trụ sở để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại bản kết luận giám định số 22/KL-KTHS(Đ2-MT) ngày 22/12/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh N, kết luận: “Mẫu chất tinh thể màu trắng bám dính trong công thủy tinh thu giữ của Ngô Đắc H, Đặng Hồng S, Trương Văn H1 và

Nguyễn Khắc M1 gửi tới giám định là ma túy, loại Methamphetamine (không xác định được khối lượng chất ma túy vì chất tinh thể màu trắng bám dính vào công thủy tinh không cạo ra được).

Vật chứng vụ án:

- 01 (một) vỏ chai nhựa màu trắng nhãn hiệu AQUAPHUNA, nắp chai được đục hai lỗ, một lỗ giắt một ống công thủy tinh màu trắng được uốn cong, phía đầu ống có hình tròn đã bị đốt cháy sém, bên trong lòng ống có bám dính chất tinh thể màu trắng.

- 01 (một) chiếc bật lửa ga màu tím đã qua sử dụng.

- 01 (một) chiếc điện thoại Nokia 105 màu đen, bên trong có số sim 0966.063.437, số imei: 353101117162965 đã qua sử dụng thu giữ của Trương Văn H1.

- 01 (một) chiếc điện thoại iphone 13 pro max màu xanh lục, số sim 0343.527.679, số imei: 352561334090292 đã qua sử dụng thu giữ của Đặng Hồng S.

- 01 (một) chiếc điện thoại iphone 8 plus màu vàng nhạt, bên trong có số sim: 0945.455.656, số imei: 354829092764442 đã qua sử dụng thu giữ của Ngô Đắc H.

Bản Cáo Trạng số 129/CT-VKS-TPV ngày 03 tháng 5 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An truy tố các bị cáo Đặng Hồng S, Ngô Đắc H, Trương Văn H1, Nguyễn Khắc M1 đều về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh giữ quyền công tố luận tội tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo như nội dung Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng :

- Về hình phạt:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt Đặng Hồng S 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt Ngô Đắc H 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt Trương Văn H1 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Khắc M1 từ 07 (bảy) năm tù.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- + Tịch thu tiêu hủy 01 (một) vỏ chai nhựa màu trắng nhãn hiệu AQUAPHUNA, nắp chai được đục hai lỗ, một lỗ giắt một ống công thủy tinh màu trắng được uốn cong, phía đầu ống có hình tròn đã bị đốt cháy sém, bên

trong lòng ống có bấm dính chất tinh thể màu trắng; 01 (một) chiếc bật lửa ga màu tím đã qua sử dụng do các bị cáo sử dụng làm công cụ sử dụng ma túy.

+ Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại iphone 13 pro max màu xanh lục, số sim 0343.527.679 đã qua sử dụng thu giữ của Đặng Hồng S; 01 (một) chiếc điện thoại iphone 8 plus màu vàng nhạt, bên trong có số sim: 0945.455.656 đã qua sử dụng thu giữ của Ngô Đắc H do các bị cáo sử dụng làm phương tiện liên lạc mua bán, trao đổi rủ nhau sử dụng ma túy.

+ Trả lại cho Trương Văn H1 01 (một) điện thoại Nokia 105 màu đen, bên trong có số sim 0966.063.437 đã qua sử dụng do không liên quan đến hành vi phạm tội.

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, buộc các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã quy kết và không tranh luận gì mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Về tội danh và khoản áp dụng đối với các bị cáo: Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người liên quan; vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa. Như vậy đủ cơ sở kết luận: Hồi 23 giờ 10 phút ngày 17/12/2023, tại phòng 444A nhà nghỉ H, đường N, thuộc khối T, phường L, thành phố V, tỉnh Nghệ An, Ngô Đắc H, Đặng Hồng S, Trương Văn H1 và Nguyễn Khắc M1 đang cùng nhau sử dụng ma túy loại Methamphetamine thì bị tổ công tác đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố V, tỉnh Nghệ An vào kiểm tra, phát hiện bắt quả

tang. Vật chứng thu giữ gồm: 01 (một) vỏ chai nhựa màu trắng nhãn hiệu AQUAPHUNA, nắp chai được đục hai lỗ, một lỗ giắt một ống công thủy tinh màu trắng được uốn cong, phía đầu ống có hình tròn đã bị đốt cháy sém, bên trong lòng ống có bám dính chất tinh thể màu trắng là ma túy loại Methamphetamine và 01 (một) chiếc bật lửa ga màu tím đã qua sử dụng.

Xét hành vi phạm tội của các bị cáo nên Viện kiểm sát nhân thành phố V1 truy tố các bị cáo về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2.2]. Xét tính chất vụ án, vai trò, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo thì thấy rằng:

Vụ án thuộc loại rất nghiêm trọng, có đồng phạm, hành vi phạm tội của các bị cáo là liều lĩnh và nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội và còn là nguyên nhân gây ra nhiều tội phạm khác. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Vì vậy cần xử phạt nghiêm và cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ răn đe, giáo dục các bị cáo.

Xét vai trò, nhân thân từng bị cáo thấy rằng: Bị cáo Đặng Hồng S là người chủ động khởi xướng, rủ rê các bị cáo sử dụng ma túy, là người cung cấp tiền để bị cáo H1 đi mua ma túy nên bị cáo S có vai trò chính trong vụ án; Bị cáo Ngô Đắc H có nhân thân xấu, là người gọi điện rủ thêm Trương Văn H1 và chủ động nói H1 đi mua ma túy; Bị cáo Trương Văn H1 có nhân thân xấu, mặc dù đến sau nhưng là người trực tiếp liên lạc đi mua ma túy nên H và H1 có vai trò thứ hai và ngang nhau trong vụ án; Bị cáo Nguyễn Khắc M1 là người liên lạc đặt phòng khách sạn để các bị cáo cùng nhau sử dụng ma túy nên có vai trò sau cùng trong vụ án. Do đó cần xem xét vai trò, nhân thân của từng bị cáo để lên mức án phù hợp.

Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo S có mẹ có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhì; bị cáo M1 quá trình công tác tại Công ty cổ phần T3 có thành tích được tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở và có bố mẹ có công với cách mạng được hưởng chế độ trợ cấp nên các bị cáo S, M1 được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 52 Bộ luật hình sự. Do đó cũng cần xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo khi quyết định hình phạt.

[2.3]. Về hình phạt bổ sung: Đối với loại tội này ngoài hình phạt chính là phạt tù còn có thể áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền nhưng xét các bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[2.4]. Trong vụ án này, đối với Bùi Xuân T2 là người đi lên huyện H, tỉnh Nghệ An gặp một người bạn quen biết ngoài xã hội tên là H1 (T2 không biết họ tên, địa chỉ cụ thể của H1) nhờ mua hộ số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) ma túy đá (02 gói) và 01 (một) chiếc công thủy tinh đưa về cho Trương Văn H1. Bùi Xuân T2 không biết Trương Văn H1 nhờ mua hộ mua ma túy để về sử dụng cùng với Ngô Đắc H, Đặng Hồng S và Nguyễn Khắc M1, do chất ma túy thu giữ còn bám dính lại trong công thủy tinh không xác định được khối lượng, test nhanh nước tiểu cho kết quả âm tính nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố V không đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Bùi Xuân T2.

Đối với người đàn ông tên H1 là người bán ma túy và chiếc công thủy tinh cho Bùi Xuân T2, do T2 không biết họ tên, địa chỉ cụ thể của H1 nên cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

[2.5]. Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) vỏ chai nhựa màu trắng nhãn hiệu AQUAPHUNA, nắp chai được đục hai lỗ, một lỗ giắt một ống công thủy tinh màu trắng được uốn cong, phía đầu ống có hình tròn đã bị đốt cháy sém; 01 (một) chiếc bật lửa ga màu tím đã qua sử dụng do các bị cáo dùng làm công cụ sử dụng trái phép chất ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) chiếc điện thoại iphone 13 pro max màu xanh lục, số sim 0343.527.679 đã qua sử dụng thu giữ của Đặng Hồng S; 01 (một) chiếc điện thoại iphone 8 plus màu vàng nhạt, bên trong có số sim: 0945.455.656, đã qua sử dụng thu giữ của Ngô Đắc H do các bị cáo sử dụng làm phương tiện liên lạc mua ma túy, đặt phòng để sử dụng ma túy nên cần tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 (một) điện thoại Nokia 105 màu đen, bên trong có số sim 0966.063.437, đã qua sử dụng thu giữ của Trương Văn H1 không liên quan đến hành vi phạm tội cần tuyên trả lại cho Trương Văn H1.

[2.6]. Về án phí: Các Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt: Đặng Hồng S 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 18/12/2023.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt: Ngô Đắc Hảo 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 18/12/2023.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt: Trương Văn H1 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 18/12/2023.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt: Nguyễn Khắc M1 07 (bảy) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 18/12/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) vỏ chai nhựa màu trắng nhãn hiệu AQUAPHUNA, nắp chai được đục hai lỗ, một lỗ giắt một ống cống thủy tinh màu trắng được uốn cong, phía đầu cống có hình tròn đã bị đốt cháy sém, bên trong lòng ống cống có bám dính chất tinh thể màu trắng; 01 (một) chiếc bật lửa ga màu tím đã qua sử dụng.

- Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại iphone 13 pro max màu xanh lục, số sim 0343.527.679, đã qua sử dụng thu giữ của Đặng Hồng S; 01 (một) chiếc điện thoại iphone 8 plus màu vàng nhạt, bên trong có số sim: 0945.455.656, đã qua sử dụng thu giữ của Ngô Đắc H.

- Tuyên trả cho Trương Văn H1 01 (một) điện thoại Nokia 105 màu đen, bên trong có số sim 0966.063.437, đã qua sử dụng.

Vật chứng hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vinh theo Phiếu nhập kho vật chứng số NK 2024/180 ngày 27/5/2024.

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, buộc mỗi bị cáo Đặng Hồng S, Ngô Đắc H, Trương Văn H1, Nguyễn Khắc M1 phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát ND thành phố Vinh;
- Chi cục THADS thành phố Vinh;
- Công an thành phố Vinh;
- Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Viện kiểm sát ND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam công an Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, HCTP.

Ngô Thị Hoa